

ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI
Số: Không số

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 3 năm 1993

PHÁP LỆNH

Phòng, chống lụt, bão

Lụt, bão là hiện tượng tự nhiên, thường xảy ra ở nước ta có khi gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản của Nhà nước, của tập thể và của cá nhân đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái;

Để nâng cao trách nhiệm của chính quyền các cấp, cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và mọi công dân trong việc phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão;

Căn cứ vào Điều 91 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Pháp lệnh này quy định việc phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1

Công tác phòng, chống lụt, bão là hoạt động phòng ngừa, chống và khắc phục hậu quả gây hại của lụt, bão nhằm giảm nhẹ thiệt hại, nhanh chóng ổn định đời sống của nhân dân, bảo vệ và phục hồi sản xuất, hạn chế ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái.

Điều 2

Lụt, bão quy định trong Pháp lệnh này gồm lũ, ngập lụt, nước biển dâng, bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sạt lở đất do mưa, lũ, bão và sóng biển gây ra.

Điều 3

Nhà nước thống nhất quản lý công tác phòng, chống lụt, bão trong phạm vi cả nước, kết hợp khoa học hiện đại với kinh nghiệm truyền thống của nhân dân trong việc phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

Điều 4

Nhà nước có chính sách đầu tư, khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đầu tư dưới nhiều hình thức, áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào các hoạt động dự báo, phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

Nhà nước bảo hộ quyền lợi hợp pháp của tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư.

Điều 5

Nhà nước Việt Nam mở rộng quan hệ và hợp tác với các nước, tổ chức quốc tế, tổ chức và cá nhân nước ngoài trong lĩnh vực khảo sát, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo kỹ thuật, nghiệp vụ về dự báo, phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

Điều 6

Cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân có nghĩa vụ phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão.

Tổ chức, cá nhân nước ngoài sống trên lãnh thổ Việt Nam phải tuân theo pháp luật về phòng, chống lụt, bão của Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

Điều 7

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan Nhà nước khác, đơn vị vũ trang nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm kiểm tra, giám sát và thực hiện pháp luật về phòng, chống lụt, bão.

Điều 8

Nghiêm cấm mọi hành vi gây hư hại công trình phòng, chống lụt, bão và công trình có liên quan đến phòng, chống lụt, bão.

CHƯƠNG II

PHÒNG NGỪA LỤT, BÃO

Điều 9

Cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân phải chủ động và tích cực thực hiện việc phòng ngừa lụt, bão lâu dài và hàng năm theo pháp luật về phòng, chống lụt, bão.

Điều 10

Việc phòng ngừa lụt, bão lâu dài bao gồm :

- 1- Tổ chức và xây dựng hệ thống thu thập thông tin về sự biến động thời tiết toàn cầu, thời tiết khu vực và từng vùng trong cả nước; xử lý thông tin để nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo; phục vụ điều hành chỉ đạo, chỉ huy phòng ngừa lụt, bão;
- 2- Lập kế hoạch củng cố, đầu tư xây dựng công trình phòng, chống lụt, bão; giữ gìn và tu bổ đê điều; bảo vệ và trồng rừng phòng hộ đầu nguồn, dải cây chắn sóng, chắn gió, chắn cát ven sông, ven biển; áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào công tác phòng ngừa lụt, bão;
- 3- Quy hoạch hợp lý vùng dân cư ở các khu vực thường chịu tác động của lụt, bão;
- 4- Xác định cơ cấu sản xuất nông nghiệp, ngư nghiệp phù hợp với đặc điểm lụt, bão của từng vùng;
- 5- Quy định tiêu chuẩn về phòng, chống lụt, bão cho từng vùng đối với các loại công trình xây dựng;
- 6- Tuyên truyền, phổ biến trong nhân dân kiến thức, kinh nghiệm và pháp luật về phòng, chống lụt, bão;
- 7- Định kỳ kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các kế hoạch phòng ngừa lụt, bão.

Điều 11

Việc phòng ngừa lụt, bão hàng năm bao gồm :

- 1- Quản lý, bảo vệ các công trình phòng, chống lụt, bão; ngăn chặn các hành vi có nguy cơ gây hư hại hoặc huỷ hoại công trình phòng, chống lụt, bão và công trình có liên quan đến phòng, chống lụt, bão;
- 2- Trong phạm vi quản lý thuộc cấp nào thì cấp đó phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của các công trình phòng, chống lụt, bão và công trình có liên quan đến phòng, chống lụt, bão. Nếu phát hiện có hư hỏng hoặc suy yếu phải kịp thời có biện pháp xử lý.
Trong trường hợp vượt quá khả năng xử lý của mình, cấp kiểm tra phải báo cáo ngay với cơ quan cấp trên trực tiếp giải quyết trước mùa mưa bão;
- 3- Xây dựng phương án phòng ngừa lụt, bão trên toàn địa bàn và từng khu vực xung yếu, từng trọng điểm phòng, chống lụt, bão;
- 4- Dự phòng vật tư, phương tiện ứng cứu khi lụt, bão xảy ra trên địa bàn;

5- Dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm thiết yếu, thuốc chữa bệnh tại những nơi xung yếu hiểm trở để sử dụng khi cấp thiết;

6- Tổ chức lực lượng và huấn luyện nghiệp vụ về dự báo, phòng, chống lụt, bão.

Điều 12

Việc xây dựng mới các loại công trình phòng phải phù hợp với quy hoạch và đảm bảo tiêu chuẩn về phòng, chống lụt, bão.

Điều 13

Khi xây dựng mới các kho chứa lương thực, chất độc hại, chất nổ, nhiên liệu, vật tư thiết yếu và tài sản quan trọng khác trong vùng phân lũ, vùng thường bị ngập lụt thì ngoài việc tuân theo quy định tại Điều 12 của Pháp lệnh này còn phải được cơ quan quản lý Nhà nước về phòng, chống lụt, bão có thẩm quyền cho phép.

Điều 14

Nghiêm cấm việc tạo ra các vật làm cản hoặc các hoạt động khác gây khó khăn cho việc tiêu thoát lũ.

Điều 15

Việc quản lý, khai thác hồ chứa nước, các công trình có liên quan đến phòng, chống lụt, bão phải có quy trình vận hành hàng năm, nhất là trong mùa mưa bão. Quy trình đó phải được cơ quan quản lý Nhà nước về phòng, chống lụt, bão có thẩm quyền xét duyệt.

Điều 16

Vùng biển phải có trạm cứu hộ tàu thuyền.

Số lượng trạm, địa điểm xây dựng và quy chế hoạt động của trạm cứu hộ tàu thuyền do Thủ tướng Chính phủ quy định.

Điều 17

Các loại tàu, thuyền khi ra biển phải được trang bị hệ thống thông tin, tín hiệu, phương tiện cứu hộ tàu thuyền, cứu hộ người và phải chấp hành quy chế báo bão.

Các thuyền viên và người làm nghề biển, ngoài việc phải tuân theo các quy định của pháp luật về hàng hải còn phải có kiến thức, kinh nghiệm về phòng, chống bão để xử lý khi nhận được tin cảnh báo bão.

CHƯƠNG III

CHỐNG LỤT, BÃO

Điều 18

Cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân phải chủ động và khẩn cấp thực hiện việc chống lụt, bão để cứu người, cứu tài sản và cứu hộ công trình bị lụt, bão uy hiếp hoặc phá hoại.

Điều 19

Việc chống lụt, bão bao gồm :

- 1- Phát tin báo lụt, bão; quyết định cảnh báo, báo động lụt, bão; quyết định huy động khẩn cấp; quyết định biện pháp khẩn cấp về chống lụt, bão;
- 2- Bảo đảm thông tin, liên lạc chỉ huy thông suốt;
- 3- Kịp thời triển khai lực lượng và phương tiện ứng cứu chống lụt, bão;
- 4- Bảo vệ và cứu hộ các công trình phòng, chống lụt, bão đang bị sự cố hoặc có nguy cơ gây ra tai họa;
- 5- Cấp cứu người bị nạn; sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm; bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể và của cá nhân;
- 6- Bảo đảm an ninh và trật tự an toàn xã hội trong vùng có lụt, bão;
- 7- Hướng dẫn nhân dân thực hiện vệ sinh môi trường sinh thái và đề phòng dịch bệnh tại vùng có lụt, bão và ở khu vực dân sơ tán.

Điều 20

Thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan dự báo lụt, bão; cơ quan ra quyết định cảnh báo, báo động lụt, bão và cơ quan ra quyết định về các biện pháp khẩn cấp chống lụt, bão được quy định như sau :

- 1- Tổng cục khí tượng thủy văn dự báo mưa, lụt, bão, áp thấp nhiệt đới và nước biển dâng trong phạm vi cả nước;
- 2- Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão cấp tỉnh ra quyết định cảnh báo, báo động lụt, bão trong địa phương mình.

Đối với vùng cao, hẻo lánh, trong trường hợp cần thiết Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão huyện có thể ra quyết định cảnh báo, báo động lũ tại địa phương và phải báo cáo ngay với Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão cấp trên;